

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 70-NQ/TW), Nghị quyết số 328/NQ-CP ngày 13/10/2025 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 328/NQ-CP) và Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động số 04-CTr/TU) thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai và cụ thể nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Chương trình hành động số 04-CTr/TU, xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức, hành động của các cấp, ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn thành phố trong xây dựng và phát triển năng lượng thành phố, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu quy hoạch đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy cho sự phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố và phục vụ tốt đời sống nhân dân; gắn thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW với Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và Chương trình hành động số 76-CTr/TU ngày 08/7/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chương trình hành động nhằm thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt tuyên truyền sâu rộng, cụ thể hóa Nghị quyết, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cộng đồng doanh nghiệp, cán bộ, Đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của năng lượng với sự phát triển kinh tế- xã hội của thành phố.

- Không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động truyền tải, phân phối bảo đảm cung ứng và sử dụng điện. Từng bước hoàn thiện thiết kế đồng bộ lưới điện thành phố đáp ứng tiêu chí thông minh, hiện đại, linh hoạt. Phát triển ngành điện thành phố luôn đi trước một bước, là điểm tựa và động lực phát triển cho các ngành kinh tế nhất là sản xuất công nghiệp, đáp ứng đầy đủ cung cấp năng lượng cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trên địa bàn, nhất là trong bối cảnh thành phố tiếp tục duy trì mức tốc độ tăng trưởng cao, làn sóng đón nhận đầu tư gia tăng liên tục trong thời gian vừa qua.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, nhất là các giải pháp trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, phù hợp với các quan điểm, định hướng của Nghị quyết; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch và các chính sách phát triển năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố trong tình hình mới.

3. Các Sở, ngành, địa phương xác định nhiệm vụ cụ thể xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU; tăng cường giám sát việc xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch và các chính sách phát triển năng lượng quốc gia; bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong tình hình mới.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU:

1. Mục tiêu chung

- Tổ chức cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 04-CTr/TU. Phấn đấu xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành Trung tâm công nghiệp Năng lượng, phát huy lợi thế ven biển khu vực phía Đông để phát triển điện gió ngoài khơi, hướng tới trở thành thành phố cảng biển công nghiệp sinh thái, văn minh, hiện đại và đáng sống, trước mắt dần hình thành các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp sinh thái (Eco-KCN), sản xuất công nghiệp hỗ trợ “xanh” và công nghiệp công nghệ cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như bán dẫn và thiết bị năng lượng tái tạo.

- Nâng cấp, xây dựng hệ thống truyền tải, phân phối điện trên địa bàn theo hướng hiện đại, thông minh và đồng bộ, tăng cường khả năng tích hợp nguồn năng lượng tái tạo và công nghệ số hình thành hệ thống năng lượng xanh, hiệu quả và bền vững, hướng tới trung hòa carbon vào năm 2050.

- Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố trong tình hình mới; giảm phát thải cho phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống người dân, bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu từ đảm bảo cung ứng đủ điện chuyên dần sang chủ động các nguồn điện sạch, nguồn năng lượng tái tạo: điện gió, điện mặt trời, điện rác; nghiên cứu xem xét phát triển điện hạt nhân quy mô nhỏ (nếu điều kiện cho phép). Phát triển đồng bộ nguồn, lưới điện truyền tải và phân phối theo hướng thông minh, hiện đại, hiệu quả, có khả năng kết nối an toàn với lưới điện khu vực; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện các năm theo Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, cụ thể:

- Năm 2025 công suất cực đại 3.880 MW, năm 2030 công suất cực đại 5.700 MW, năm 2035 công suất cực đại khoảng 7.700 MW, phù hợp với tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2025 - 2030 đạt bình quân 13%/năm trở lên, phấn đấu đạt 14%/năm trở lên; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng 15,2%/năm; dịch vụ tăng 10,9%/năm; nông, lâm và thủy sản tăng 2%/năm; đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng. Độ tin cậy cung cấp điện năng và chỉ số tiếp cận điện năng thuộc top 3 địa phương dẫn đầu cả nước.

- Điện sản xuất từ rác phấn đấu đến năm 2030 công suất 38 MW (trong đó phía Tây Hải Phòng công suất 18 MW, phía Đông Hải Phòng công suất 20 MW).

- Nguồn điện mặt trời mái nhà tăng thêm phấn đấu giai đoạn 2025 - 2030 công suất dự kiến tối đa khoảng 3.440 MW.

- Nguồn điện mặt trời tập trung tăng thêm phấn đấu giai đoạn 2025 - 2030 công suất dự kiến 200 MW.

- Nhiệt điện LNG phấn đấu đến năm 2035, tổng công suất các nguồn điện LNG thành phố Hải Phòng là 4.800 MW (giai đoạn I công suất 1.600 MW vận hành giai đoạn 2025-2030; giai đoạn II công suất 3.200 MW vận hành giai đoạn 2031- 2035).

- Điện gió ngoài khơi đến năm 2030 dự kiến phát triển 2.000MW với 04 dự án Điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 1.1: 500 MW, Điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 1.2: 500 MW, Điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 1.3: 500 MW, Điện gió ngoài khơi Bắc Bộ 2.1: 500 MW, theo đúng Quyết định số 768/QĐ-TTg, ngày 15/4/2025 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Giảm dần tỷ trọng nhiệt điện than, ưu tiên phát triển điện khí trong nước, phát triển các nguồn điện khí LNG nhập khẩu với quy mô phù hợp, cụ thể chuyển 6 đối nhiệt điện Phả Lại sang điện linh hoạt khoảng 1.200 MW. Thực hiện chuyển dịch năng lượng bám sát xu thế phát triển công nghệ và giá thành trên thế giới.

- Tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 8 - 10%. Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường khoảng 15 - 35%.

- Phát triển hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt theo Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 và Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 893/QĐ-TTg, ngày 26/7/2023 phấn đấu đảm bảo mức dự trữ xăng dầu đạt khoảng 90 ngày nhập ròng sau năm 2030. Phát triển cơ sở đầy đủ năng lực nhập khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) theo nhu cầu cấp cho các nguồn điện khí LNG và các nhu cầu khác.

3. Tầm nhìn đến năm 2045:

Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia; thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; ngành năng lượng phát triển đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu; hệ thống hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, kết nối hiệu quả với khu vực và quốc tế; chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị ngành năng lượng đạt trình độ của thành phố công nghiệp hiện đại.

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, biến rào cản trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng.

3. Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng.

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro.

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng.

6. Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

(Nội dung chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP; Chương trình hành động số 04-CTr/TU, các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố **trong tháng 12 năm 2025**.

2. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát các Kế hoạch, Chương trình hành động đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với các nội dung Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này, hoàn thành **trong năm 2025**.

3. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ **06 tháng** báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Công Thương **trước ngày 05/6** và **trước ngày 20/11 hàng năm** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Bộ Công Thương.

4. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và kiến các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động số 04-CTr/TU.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (đề b/c);
- BTV TU (đề b/c);
- CT, PCT UBND TP Hoàng Minh Cường;
- Các cơ quan, đơn vị trong Kế hoạch;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng XD&CT, NN&MT, NV&KTGS;
- Lưu: VT, B.Đ.Hùng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI
NGHỊ QUYẾT SỐ 70-NQ/TW NGÀY 20/8/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ,
NGHỊ QUYẾT SỐ 328/NQ-CP NGÀY 13/10/2025 CỦA CHÍNH PHỦ
VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 04-CTR/TU NGÀY 30/10/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
I	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng					
1	Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng của các cấp ủy đảng, cả hệ thống chính trị và nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng (về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia). Các cấp ủy đảng và chính quyền từ Thành phố đến cơ sở cần xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.	Sở Công Thương	Các Sở: Khoa học và công nghệ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ủy ban nhân dân cấp xã; Báo và phát thanh - truyền hình Hải Phòng	Ngân sách nhà nước	Trong thời gian thực hiện Nghị quyết	Hội thảo, các lớp tập huấn, các phóng sự, bài viết tuyên truyền
2	Rà soát, kịp thời xử lý vướng mắc liên quan đến các dự án công trình điện chậm triển khai trên địa bàn thành phố, làm ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia		Ủy ban nhân dân cấp xã; Công ty Điện lực Hải Phòng		2025- 2026	Báo cáo xử lý/giải pháp giải quyết tháo gỡ khó khăn để Dự án triển khai
3	Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng		Các Sở, ngành, địa phương, Công ty Điện lực Hải Phòng và các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
4	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, nhất là đối với các quy hoạch năng lượng; bảo đảm chất lượng, tiến độ các dự án phát triển năng lượng	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	Hàng năm	Tổ chức các cuộc kiểm tra đánh giá việc tuân thủ pháp luật điện lực
II	Hoàn thiện cơ chế, chính sách biến rào cản trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng					
1	Rà soát, kiến nghị với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn,... cho các dự án về năng lượng	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	Hàng năm	Văn bản báo cáo đề xuất
2	Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tham gia đóng góp: Xây dựng hoàn thiện chính sách tài chính theo hướng huy động tối đa các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài vào các dự án trong lĩnh vực năng lượng theo hình thức nhà đầu tư độc lập hoặc đối tác công tư (PPP);	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách Nhà nước và nguồn vốn hợp pháp khác	Hàng năm	Văn bản tham mưu đề xuất, hướng dẫn thực hiện
	Xây dựng hoàn thiện chính sách tín dụng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, ưu tiên bố trí vốn tín dụng cho lĩnh vực năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn; có nguồn vốn, gói tín dụng ưu đãi cho các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh, sạch, công nghệ mới, doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống dự trữ năng lượng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 6				Hướng dẫn, hỗ trợ giúp doanh nghiệp thuận lợi tiếp cận các nguồn vốn, gói tín dụng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
3	Tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch thành phố trong đó có phương án phát triển điện lực, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, gắn kết với quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương và các ngành khác phục vụ phát triển thành phố	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2025- 2026	Phương án phát triển điện lực
4	Tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng. Trong năm 2025 phải hoàn thành việc tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép cản trở sự phát triển của ngành năng lượng.			Xây dựng các giải pháp tháo gỡ các điểm nghẽn, đẩy mạnh thu hút đầu tư		
5	Qui định rõ trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa thành phố và cấp xã, phường, đặc khu trong công tác quản lý Nhà nước về năng lượng; giữa cơ quan quản lý Nhà nước và Doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng.	Sở Nội vụ	Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã;		Hàng năm	Ban hành quy định (quy chế phối hợp)
6	Tiếp tục rà soát, kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ carbon thấp, trung hoà carbon; thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	Hàng năm	Tham gia ý kiến đóng góp sửa đổi bổ sung các văn bản qui phạm pháp luật; xây dựng đề án chuyển đổi xanh, giảm phát thải khí nhà kính

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
7	Hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải.; Cải cách triệt để các thủ tục hành chính, cắt giảm 50% thời gian thực hiện, chi phí tuân thủ và điều kiện kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan			Quy định
8	Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng	Sở Công Thương		Ngân sách	Hàng năm	Biên bản, báo cáo kiểm tra
III	Phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng					
1	Xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế hàng năm của thành phố.	Sở Tài chính	Sở Công Thương, Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách	2025-2026	Chỉ tiêu định lượng cụ thể
2	Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án năng lượng trọng điểm, đặc biệt là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải	Sở Công Thương; Chủ đầu tư các Dự án	Sở Tài chính, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Ngân sách (vốn đầu tư công cho Dự án lưới điện); vốn doanh nghiệp; vốn khác	Hàng năm	Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
3	<p>Ưu tiên sử dụng năng lượng gió và mặt trời phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống lưới điện. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng; từng bước triển khai thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC). Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió ngoài khơi...) gắn với sản xuất hydrogen, amoniac phù hợp với chiến lược biển Việt Nam.</p>	Sở Công Thương	Các Sở, ngành; Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan	Ngân sách; doanh nghiệp, vốn khác	Hàng năm	Đề xuất cơ chế hỗ trợ giúp các Dự án điện năng lượng tái tạo được triển khai kịp thời theo đúng qui hoạch kế hoạch đề ra
4	<p>Phát triển các nguồn điện từ rác thải đô thị, chất thải rắn tại Đình Vũ, Seraphin Hải Dương với tổng công suất khoảng 38 MW đưa vào vận hành trước năm 2030.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với Dự án điện rác tại Đình Vũ công suất giai đoạn I là 20 MW. - Đối với Dự án điện rác Seraphin Hải Dương công suất 18MW. 	Sở Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và Chủ đầu tư sau khi được lựa chọn.	Các Sở: Công Thương, Tài Chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ngân sách Nhà nước	2025-2030	Các Nhà máy được đưa vào vận hành
	Triển khai các dự án tận dụng nhiệt dư để phát điện tại 02 nhà máy là Xi măng Vicem Hoàng Thạch, Xi măng Vicem Hải Phòng.	Chủ đầu tư các dự án		Doanh nghiệp	2025-2030	Các Nhà máy được đưa vào vận hành

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
5	Phát triển nhiệt điện khí, ưu tiên sử dụng nguồn khí trong nước; khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn để thúc đẩy triển khai các dự án điện khí LNG, đặc biệt là Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng giai đoạn I: phân đầu đưa vào vận hành thương mại trước năm 2030: 1600MW trong tổng công suất 4.800 MW.	Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng	Các Sở: Công Thương, Tài Chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Doanh nghiệp	2025-2030	Nhà máy điện khí LNG giai đoạn I được đưa vào vận hành
6	Phân đầu xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm Năng lượng tái tạo, xây dựng và hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng tại Hải Phòng	Sở Công Thương	Các Sở: Nội vụ, Tài Chính, Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng và các đơn vị liên quan.	Ngân sách Nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn khác	Trước năm 2035	Đề án
7	Đầu tư phát triển hệ thống lưới điện truyền tải đồng bộ với phát triển nguồn điện, bảo đảm an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hoá, chú trọng nâng cao hệ số công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp	Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	Các Sở, ngành, địa phương; Công ty Điện lực Hải Phòng	Doanh nghiệp	2025-2030	Các Dự án lưới điện được cải tạo hoặc xây dựng mới

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
IV	Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro					
1	Tăng cường thực thi Luật Bảo vệ môi trường và Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản pháp luật liên quan trong mọi lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố	Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan	Ngân sách	2025-2030	Tổ chức các cuộc kiểm tra, xử lý nếu phát hiện hành vi vi phạm
2	Chú trọng tuyên truyền, nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng; phát động, triển khai hiệu quả các phong trào trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường	Sở Công Thương	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã	Ngân sách Nhà nước từ nguồn chi thường xuyên	2025-2030	Tổ chức các lớp tập huấn, xây dựng tài liệu tuyên truyền
3	Hỗ trợ ứng dụng các giải pháp nâng cao hiệu suất để đảm bảo định mức tiêu hao năng lượng theo quy định, khuyến khích đầu tư các dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng và có hiệu quả về kinh tế - xã hội.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị liên quan.	Ngân sách (nguồn chi thường xuyên hoặc đầu tư công); Doanh nghiệp, vốn khác	2025-2030	Hướng dẫn áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
4	- Triển khai rộng rãi mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phế thải từ sản xuất công nghiệp làm nhiên liệu sản xuất năng lượng. - Tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường trong sản xuất và vận hành các nhà máy điện.	Các Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã, doanh nghiệp, đơn vị liên quan.	Ngân sách, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác	2025-2030	Tổ chức các mô hình ứng dụng, trình diễn kỹ thuật
	Đầu tư nâng cấp hệ thống xử lý khí thải, nước thải đạt chuẩn quốc tế tại các nhà máy điện. Phát triển hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục để giám sát chặt chẽ các thông số môi trường tại các dự án năng lượng.	Doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan				
5	Xây dựng cơ chế tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất tự tiêu thụ và sử dụng năng lượng sạch.	Sở Tài chính	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã.	Ngân sách nhà nước	2025-2030	Ban hành quy định
6	Thực hiện áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng để ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai ngay từ quá trình lựa chọn vị trí dự án, thiết kế, xây dựng công trình xanh hoá từ khâu sản xuất, xây dựng, vận hành, bảo đảm an toàn công trình xanh, hiệu quả năng lượng.	Sở Xây dựng	Các Sở ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã.	Ngân sách, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác	2025-2030	Phấn đấu 100% các toà nhà xây dựng trên địa bàn thành phố được chứng nhận công trình xanh

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
7	Kịp thời xử lý vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với công trình xây dựng đang thi công, cải tạo không tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, định mức về sử dụng năng lượng,	Sở Xây dựng	Các Sở ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã.	Ngân sách, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác	2025-2030	Phấn đấu 100% các toà nhà xây dựng trên địa bàn thành phố được chứng nhận công trình xanh
8	Rà soát, điều chỉnh và bổ sung những nội dung liên quan đến ngành năng lượng trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng thành phố Hải Phòng, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thành phố và các nhiệm vụ khác có liên quan.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở: Công Thương, Tài Chính	Ngân sách, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác	2025-2030	Văn bản quy định điều chỉnh, bổ sung
V	Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng					
1	Khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo nhỏ và vừa, các dự án vừa sản xuất, vừa tiêu thụ năng lượng.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã, Doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Ngân sách, vốn Doanh nghiệp, vốn ngành điện	2025-2030	Các Dự án, công trình được đầu tư xây dựng
2	Xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện cao thế, trung thế, hạ thế phù hợp quy hoạch và thực tiễn nhằm đảm bảo cung cấp điện kịp thời, ổn định, an toàn.	Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc; Công ty Điện lực Hải Phòng	Các Sở, ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã, Doanh nghiệp và đơn vị liên quan	Ngân sách, vốn Doanh nghiệp, vốn ngành điện	2025-2030	Kế hoạch hàng năm và 5 năm

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
VI	Tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng					
1	Khuyến khích liên kết giữa lực lượng nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo với các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực năng lượng thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển năng lượng. Khuyến khích các doanh nghiệp năng lượng tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển.	Các Sở: Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo	Sở Công Thương; Các trường Đại học; Viện nghiên cứu; Công ty Điện lực Hải Phòng	Ngân sách, Nguồn vốn ngành điện và các nguồn vốn hợp pháp khác	Hàng năm	Sự hợp tác giữa doanh nghiệp và các trường Đại học, các cơ sở nghiên cứu đào tạo.
2	Từng bước áp dụng các biện pháp khuyến khích và bắt buộc đổi mới công nghệ, thiết bị trong ngành năng lượng cũng như những ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ, Doanh nghiệp	Các Sở: Sở Công Thương, Tài chính	Ngân sách, vốn doanh nghiệp, vốn khác	Hàng năm	Thiết bị công nghệ tiên tiến được áp dụng trong ngành năng lượng
3	Phát triển khoa học - công nghệ; Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng đáp ứng mục tiêu quản lý và phát triển năng lượng trên địa bàn thành phố.	Sở Nội vụ	Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài Chính và các đơn vị liên quan	Ngân sách, Nguồn vốn ngành điện và các nguồn vốn hợp pháp khác	Hàng năm	Thiết bị công nghệ tiên tiến được áp dụng trong ngành năng lượng

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm cụ thể
4	Phấn đấu thực hiện xây dựng đồng bộ cơ sở vật chất về đào tạo trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, năng lượng; thành lập các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, đổi mới sáng tạo và phòng thí nghiệm trong lĩnh vực năng lượng.”	Sở Khoa học và Công nghệ	Các trường Đại học trên địa bàn thành phố	Ngân sách, Nguồn vốn ngành điện và các nguồn vốn hợp pháp khác	Hàng năm	Phát triển đội ngũ cán bộ trình độ chuyên môn sâu
VII	Tăng cường hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia					
1	Tiếp tục tăng cường giao lưu, kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác giữa thành phố Hải Phòng với các đối tác nước ngoài có thế mạnh về chuyên đổi năng lượng, phát triển năng lượng sạch và ứng phó biến đổi khí hậu.	Sở Ngoại vụ	Các Sở ngành, địa phương, đơn vị	Ngân sách nhà nước	Hàng năm	Kết nối, ký kết biên bản hợp tác
2	Thu hút, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học – công nghệ trong lĩnh vực Năng lượng phục vụ cho thành phố.	Sở Nội vụ	Sở Ngoại vụ, các Sở ngành liên quan; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã	Ngân sách nhà nước	2025-2030	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên sâu về khoa học kỹ thuật